

BẮC ĐẦU THẤT TINH HỘ MA BÍ YẾU NGHI QUỸ

Phạn Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện- Viện Phiên Kinh- QUÁN ĐỈNH A Xà Lê thuật

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

Nay Ta vì chúng sinh bạc phước của thời Mạt Thế nên nói thứ tự Nghi Tắc Cúng Đường Hộ Ma của Bắc Cự Thất Tinh.

Ở trong Tịnh Thất làm một Thủy Đàn hoặc tròn hoặc vuông đều đủ một khuỷu tay. Dùng 5 vị: Mao Hương, Cam Tùng, Hắc Bệ, Bạch Giao, Bạch Đàn hòa hợp làm bùn xoa tô. Bên trong Đàn Trường ấy để một cái lò. Thức ăn uống, quả trái chia ra 7 phần để thiêu đốt. Thức ăn là: cơm, thực phẩm, quả trái, bánh, Tô Mật... hoặc ngũ cốc và Nhũ Mộc. Tùy theo **Nhân Mệnh Tinh Tướng** (Tướng vì sao giữ mạng người) mà lựa chọn dùng.

Trước tiên nói lời bày tỏ (Khai Từ) là: **“Chí Tâm phụng thỉnh Bắc Cự Thất Minh Na La, Tham Lang, Cự Môn, Lộc Tôn, Văn Khúc, Liêm Trinh, Vũ Khúc, Phá Quân Tôn Tinh. Vì chủ nhà (họ tên...) cầu Túc Tai, Giải Thoát, thọ mệnh lâu dài, được thấy trăm Thu.**

Nay làm Mạn Trà La, nguyện xin rũ thương giáng lâm chôn này nạp thọ Hộ Ma, ủng hộ Thí Chủ (họ tên...) được tùy theo Tâm mà ngưng dứt tai nạn, giải thoát, tăng trưởng thọ mệnh” (3 lần)

_ Tiếp kết Ấn là: Chắp tay giữa rỗng (Hư Tâm Hợp Chưởng) đem 2 ngón cái vịn móng 2 ngón vô danh. Hai ngón giữa, 2 ngón út như cánh sen. Hơi mở co 2 ngón trở rồi đưa qua lại.

_ Tiếp tụng **Nhất Tự Đỉnh Luân Vương Chân Ngôn và Triệu Bắc Đầu Thất Tinh Chân Ngôn.**

.) Đỉnh Luân Vương Chân Ngôn là :

ॐ नमो समन्ता दारा दारा पारामि हूँ

Năng mộ tam mạn đa, na la na la, ba tả la, hồng

*)NAMO SAMANTA _ DARA DARA PACARA _ HŪM

.)Triệu Bắc Đầu Chân Ngôn là :

ॐ नमो समन्ता दारा दारा पारामि हूँ
ॐ नमो समन्ता दारा दारा पारामि हूँ

Năng mạc tam mạn đa, na la năng, ê hế chỉ, phả y, hạ y, na y, ca y, ra y, mộ-ra đa la, già la hàm, sa-phộc ha

*)NAMAHA SAMANTA DARANA EHYEHI, PA I, HA I, DA I, KA I, RA I, MROTARA GHARAHAM _ SVĀHā

Dùng tay lấy cây, lúa gạo, Tô Mật, dầu... ném vào trong lò để thiêu đốt. Mắt chuyên nhìn vì sao Bản Mệnh. Nếu nghiêng động biến màu, lờ sáng chớp nhoáng, hình dáng trắng vàng liền nên nguyện Như Lai, y theo Pháp trước, 7 ngày đêm mà

làm. Ất nên như việc, nếu không **Tinh Tạng** mất đi chẳng nhìn thấy (**Quyết** ghi là: **Chẳng cầu**).

_Nói **Bắc Đẩu Thất Tinh** là Tinh của mặt trời, mặt trăng với 5 vì sao . Xưa kia bao quát chiếu diệu đến 8 phương, bên trên tỏa sáng (Diệu) chôn Thiên Thần, bên dưới thẳng đến Nhân Gian để quản lý Thiện Ác mà phân chia Họa Phước. Nơi triều Tông của **Quần Tinh** là nơi phủ ngưỡng (cúi đầu kính mến) của vạn linh. Nếu có người hay lễ bái cúng dường thì trường thọ phú quý. Người chẳng tôn kính thì vận mệnh chẳng được dài lâu.

Đây dùng **Lộc Mệnh Thư** ghi rằng: “Đời có **Ty Mệnh Thân** mỗi khi đến ngày **Canh, Tân** thì bên trên hướng về Thiên Đế bày tỏ tội ác của chúng sinh. Người có tội nặng ất tuần tự nhìn nhận tính toán, Người tội nhẹ thì gỡ bỏ, ghi chép vào **Toán Thư** (sách ghi chép tính toán) rồi báo cho **Chủ Mệnh**”.

Chính vì thế cho nên Đức Thế Tôn vì chúng sinh chết yểu, mệnh ngắn, phước mỏng ở thời Mạt Thế mà nói Nhất Tự Đỉnh Luân Vương, Triệu Bắc Đẩu Thất Tinh, Nghi Tắc cúng dường Hộ Ma để cúng dường, khiến cho Mệnh thuộc Tinh Số xóa bỏ **Tử Tịch** (sách ghi ngày giờ chết) quay lại giao cho **Sinh Tịch** (sách ghi đời sống lâu dài)

Nếu các Quốc Vương ở trong cung của mình làm Mạn Trà La, như Pháp Hộ Ma, lễ bái, cúng dường thì Bắc Đẩu vui vẻ sẽ ủng hộ cho nên được trụ lâu ở Thắng Vị, luôn nhận an ổn. Hậu, Phi, Phu Nhân, Hậu Cung, Thái Nữ, Vương Tử, Quần Thần, Tam Công, Bách Quan... trên dưới hòa mục chẳng hành Phi Pháp. Nhân dân lớn mạnh, lúa gạo sung túc, quốc thổ an ninh. Bên trong bờ cõi: Oán địch, quân tặc tự nhiên lui tan . Cho nên dùng Pháp ấy rất là Bí Yếu.

BẮC ĐẤU THẤT TINH BÍ YẾU NGHI QUỸ

Hết

04/07/2004